

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *01* /2020/QĐ-UBND

Krông Búk, ngày *01* tháng *7* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương
trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động thuộc UBND huyện Krông Búk.**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của phòng Nội vụ tại Tờ trình số 87/TTr-PNV ngày 29/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc UBND huyện Krông Búk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 13/3/2014 của UBND huyện Krông Búk về việc ban



hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc UBND huyện Krông Búk.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *kh*

Nơi nhận: *kh*

- Như Điều 3 (t/h);
- Sở Tư pháp (để kiểm tra);
- Sở Nội vụ; (b/c)
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp (để thẩm định);
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, NV (v).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động thuộc UBND huyện Krông Búk.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND
ngày 01/7/2020 của UBND huyện Krông Búk)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức) trong chỉ tiêu biên chế và xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009, Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ.

Cán bộ cấp xã quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5 và công chức cấp xã quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

3. Đối tượng không áp dụng

a) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động có thời hạn, không xác định thời hạn trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập chưa được tuyển dụng vào biên chế;

b) Cán bộ thuộc diện hưởng lương theo bảng lương chức vụ được xếp lương theo nhiệm kỳ;

c) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và khoản 1, Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

d) Cán bộ, công chức, viên chức được tặng bằng khen, giấy khen về các hình thức khen chuyên đề, đột xuất.

Điều 2. Điều kiện và chế độ hưởng

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng khi đảm bảo các điều kiện sau:

1. Đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ, cụ thể:

a) Đối với cán bộ, công chức:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

b) Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

2. Đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.

3. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện:

1. Đảm bảo tính công bằng, dân chủ và công khai.

2. Thực hiện đúng các điều kiện quy định tại Điều 1, Điều 2 Quy chế này.

3. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất mà cán bộ, công chức, viên chức đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng lương trước thời hạn.

4. Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản 3 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

5. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức (trừ các trường hợp đã có thông báo, quyết định nghỉ hưu) được nâng lương trước thời hạn do đạt thành tích xuất sắc trong

thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức (số có mặt) trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng lương trước thời hạn thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Điều 5. Cấp độ đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và thời gian nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng

1. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn **12** tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức đạt được một trong những thành tích sau:

- a) Được tặng Huân chương, Huy chương các loại, các hạng;
- b) Được tặng, phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước;
- c) Được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”;
- d) Được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”, “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương” hoặc Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;
- e) Được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”;
- f) Đạt danh hiệu Nhà giáo ưu tú;
- g) Được tặng “Bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể trung ương”;
- h) Được UBND tỉnh tặng 02 Bằng khen trong thời gian giữ một bậc lương;
- k) Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 03 năm liên tục hoặc được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 02 lần liên tiếp.

l) Các hình thức khen thưởng ở cấp tương đương theo quy định tại điểm a đến điểm k, Khoản 1, Điều 5 của Quyết định này.

2. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn **09** tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức đạt được một trong những thành tích sau:

- a) Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- b) Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 02 năm liên tục;
- c) Một năm đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
- d) Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 01 năm và Lao động tiên tiến 03 năm liên tục liên kế năm đạt Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở;

e) Các hình thức khen thưởng của các cấp tương đương theo quy định tại điểm a, đến điểm d, Khoản 2, Điều 5 của Quyết định này.

3. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn **06** tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức đạt được một trong những thành tích sau:

- a) Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 01 năm;
- b) Hai năm liên tục được tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Giám đốc Sở, ngành hoặc của Chủ tịch UBND huyện;
- c) Các hình thức khen thưởng ở cấp tương đương tại điểm a, điểm b Khoản 3, Điều 5 nêu trên.

Điều 6. Tiêu chí ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn

1. Xét từ cấp độ thành tích cao xuống cấp độ thành tích thấp cho đến khi hết

tỷ lệ.

2. Thứ tự ưu tiên đối với trường hợp cùng cấp độ thành tích:

a) Cán bộ, công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

b) Cán bộ, công chức, viên chức có nhiều minh chứng thành tích hơn trong khoảng thời gian quy định tại Khoản 3 Điều 3 Quy chế này;

c) Cán bộ, công chức, viên chức có tuổi đời từ 55 trở lên đối với nam, 50 trở lên đối với nữ mà không phải là trưởng, phó các cơ quan, đơn vị;

d) Thứ tự ưu tiên theo ngạch, bậc lương: người có hệ số lương thấp đến người có hệ số lương cao hơn;

e) Thứ tự ưu tiên theo chức vụ: người không giữ chức vụ, người có hệ số phụ cấp thấp đến người có hệ số phụ cấp cao hơn;

f) Cán bộ, công chức, viên chức ngoài chuyên môn nghiệp vụ chuyên trách còn kiêm nhiệm công tác đảng, đoàn thể của cơ quan, đơn vị.

g) Những trường hợp khác do Hội đồng xét nâng bậc lương huyện quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Chủ tịch (hoặc Tổ trưởng) Công đoàn cùng cấp phổ biến Quy chế này đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Quy chế này phải được công khai tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã thuộc huyện Krông Búk.

Điều 8. Quy trình thực hiện

1. Định kỳ vào quý IV hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức cho tập thể bình chọn những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn; số lượng, tỷ lệ phải đúng với quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này;

2. Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn

Căn cứ kết quả bình chọn của cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn do đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện), gồm:

- Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị;
- Tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị;
- Danh sách trích ngang của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- Quyết định nâng bậc lương gần nhất và các văn bản, Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen...(có chứng thực).

3. Giao phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo tính dân chủ, công bằng, công khai nhằm kịp thời động viên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lập hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ tỉnh nâng

